TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2017/HSST
Ngày: 18 - 12 - 2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Doãn Văn Tuyến.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hữu Mạnh

Ông Tạ Văn Nhật

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Lê Thị Hà - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 96/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2017, đối với:

* *Bị cáo:* Phạm Thanh N**,** sinh năm 1988 tại xã Th, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú và ĐKHKTT: Thôn V, xã Th, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; con ông Phạm Thanh Nh và bà Nguyễn Thị V; vợ không có, bị cáo có 01 con sinh năm 2009 với người phụ nữ khác (do bị cáo nuôi dưỡng); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 626/2008/HSST ngày 12/12/2008 của Tòa án nhân dân quận Đ1, Thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng 09 ngày tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Trộm cắp tài sản; danh bản, chỉ bản số 179 ngày 01/9/2017 của Công an huyện Đ, Thành phố Hà Nội; bị bắt tạm giữ, tạm giam: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Anh Nguyễn Xuân M, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn Ph, xã Đ, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

- Bị cáo Phạm Thanh N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 29/4/2017, Phạm

Thanh N, sinh năm 1988 ở thôn V, xã Th, huyện Đ, Thành phố Hà Nội, cùng với anh Lê Văn H, sinh năm 1978, chị Bùi Thị Ng, sinh năm 1962 đều ở phố P, thị trấn Ph, huyện Đ và một nam thanh niên tên là H1 khoảng 35 tuổi ở Nam Định đến uống bia và hát Karaoke tại quán "Lốp cafe" ở Đội 6, xóm Miễu, thôn Ph, xã Đ, huyện Đ của anh Bùi Vinh H2, sinh năm 1963. Tại đây, nhóm của Nam gặp anh Nguyễn Xuân M, sinh năm 1970 ở số 252 phố Tây Sơn, thị trấn Ph đang ngồi hát ở bàn bên cạnh cùng với chị Nguyễn Thị Hoài S, sinh năm 1974 và anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1969. Do mâu thuẫn trong khi hát giữa một bên là Phạm Thanh N và người thanh niên tên là H1 với một bên là anh Nguyễn Xuân M nên N đã dùng tay phải cầm cốc bia bằng thủy tinh, có quai, cao khoảng 13cm, miệng cốc có đường kính khoảng 07cm, dày khoảng 02mm đang để trên bàn ném thẳng vào trán anh M, làm anh M ngã xuống nền nhà bất tỉnh và được đưa đi bệnh viện.

Ngày 23/6/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trưng cầu giám định sức khỏe và cơ chết hình thành thương tích của anh M. Tại kết luận giám định số 561/TTPY ngày 04/7/2017 của Trung tâm pháp y Hà Nội, kết luận: Sẹo vết thương phần mềm vùng trán, tỷ lệ tổn hại sức khỏe 02%. Nhiều khả năng thương tích do vật tày có cạnh gây nên.

Bản cáo trạng số 94/CT-VKS ngày 27 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội truy tố Phạm Thanh N về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thanh N đã khai nhận hành vi của mình như trong quá trình điều tra và nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khai sau khi xảy ra sự việc bị cáo rất hối hận và đã cùng gia đình nhiều lần đến gặp anh Nguyễn Xuân M để xin được bồi thường và khắc phục một phần hậu quả do mình gây ra nhưng anh M không chấp nhận và không đồng ý gặp bị cáo. Bị cáo cũng nhận thức hành vi của mình là sai trái nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại anh Nguyễn Xuân M đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý nghiêm đối với bị cáo N theo qui định của pháp luật và buộc bị cáo bồi thường số tiền 20.000.000 đồng chi phí chữa trị thương tích.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Phạm Thanh N về tội "Cố ý gây thương tích" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo N từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù. Bị cáo tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Xuân M số tiền 20.000.000 đồng nên chấp nhận.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo Phạm Thanh N tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai của bị cáo cũng được chứng minh bằng lời khai của người bị hại, những người làm chứng và các tài liệu điều tra khác, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 29/4/2017, tại quán "Lốp cafe" của anh Bùi Vinh H2 ở thôn Ph, xã Đ, huyện Đ, do mâu thuẫn khi giành micro để hát karaoke, Phạm Thanh N đã dùng tay phải cầm cốc uống bia bằng thủy tinh ném vào trán anh Nguyễn Xuân M, gây tổn hại 02% sức khỏe của anh Nguyễn Xuân M.

Hành vi của bị cáo Phạm Thanh N như nêu trên, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Từ một lý do rất đơn giản trong cuộc sống nhưng bị cáo Phạm Thanh N đã không kiềm chế nên có hành vi gây thương tích cho anh Nguyễn Xuân M. Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ không những đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mặt khác còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo đã có một tiền án năm 2008 bị Tòa án xét xử về tội Trộm cắp tài sản, tuy đã được xóa án nhưng về nhân thân bị cáo là xấu. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo Phạm Thanh N phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 48 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có các tình tiết đó là: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà đã thành khẩn khai báo; ngày 18/12/2017, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 5.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ để khắc phục một phần thiệt hại đã gây ra cho người bị hại; mức độ thiệt hại về tỷ lệ sức khỏe của người bị hại không lớn. Xét bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để xem xét giảm nhẹ về hình phạt cho bị cáo.

Đối với người thanh niên có tên là H1 đi cùng bị cáo Phạm Thanh N đến quán "Lốp cafe" tối ngày 29/4/2017, quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an

huyện Đ đã xác minh nhưng không biết họ, tên đầy đủ và địa chỉ ở đâu nên không có cơ sở làm rõ.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi bị thương tích thì anh Nguyễn Xuân M có đến Bệnh viện Đ khâu và khám vết thương, sau đó là Bệnh viện 198 Bộ Công an khám và điều trị ngoại trú thương tích. Nay anh Nguyễn Xuân M yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí chữa trị vết thương với số tiền 20.000.000 đồng, gồm các khoản: Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa (như: tiền thuốc, chi phí chiếu, chụp CT theo chỉ định của bác sỹ, tiền viện phí; có hóa đơn kèm theo); tiền thuê xe đi, về phục vụ điều trị thương tích, đi giám định; công mất thu nhập của bản thân và người chăm sóc, bồi dưỡng sức khỏe; tiền tổn thất về tinh thần.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thanh N tự nguyện bồi thường cho anh M số tiền 20.000.000 đồng theo yêu cầu của anh M. Xét thấy, việc thỏa thuận của bị cáo và người bị hại là phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo Phạm Thanh N đã tự nguyện nộp 5.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ để bồi thường, còn lại số tiền 15.000.000 đồng bị cáo N phải bồi thường tiếp cho anh M.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã truy tìm chiếc cốc thủy tinh màu trắng có quai, cao khoảng 13cm, đường kính miệng cốc khoảng 07cm, dày 02mm được bị cáo N dùng làm hung khí để gây thương tích cho anh M nhưng không tìm thấy nên không phải xử lý.

Án phí: Bị cáo Phạm Thanh N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thanh N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng khoản 1 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thanh N **07** *(Bảy)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự: Về trách nhiệm dân sự, chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo Phạm Thanh N bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Xuân M tổng số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Xác nhận bị cáo Phạm Thanh N đã tự nguyện nộp 5.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ để bồi thường, còn lại số tiền 15.000.000 đồng bị cáo N phải bồi thường tiếp cho anh Nguyễn Xuân M.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Thanh N phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 đồng *(Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Căn cứ Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- Bị cáo .....;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Doãn Văn Tuyến